

● 22. LUYỆN TẬP

A – MỤC TIÊU

Giúp HS :

– Củng cố cách thực hiện phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).

– Ôn tập về thời gian (xem đồng hồ và số giờ trong mỗi ngày).

B – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Bài 1 : GV cho HS tự làm bài rồi chữa bài. (Có thể chữa bài bằng đọc kết quả hoặc lên bảng viết phép nhân và tích tìm được). Khi chữa bài nên yêu cầu HS nêu cách nhân (như bài học của ●18).

Bài 2 : Cho HS nêu yêu cầu của bài (*đặt tính rồi tính*) rồi tự làm và chữa bài (tương tự bài 1).

Bài 3 : GV hỏi HS : "Mỗi ngày có bao nhiêu giờ ?" (mỗi ngày có 24 giờ) để ôn lại về số giờ trong mỗi ngày. Sau đó cho HS tự đọc đề toán, tự giải rồi chữa bài. Chẳng hạn, có thể nêu bài giải như sau :

Bài giải

Số giờ của 6 ngày là :

$$24 \times 6 = 144 \text{ (giờ)}$$

Đáp số : 144 giờ.

58

Bài 4 : Cho HS tự nêu nhiệm vụ phải làm rồi làm bài và chữa bài. Khi chữa bài, GV có thể cho HS sử dụng mô hình mặt đồng hồ để quay kim đồng hồ theo nội dung bài tập.

Bài 5 : Có thể dạy học bài 5 bằng một số cách khác nhau. Chẳng hạn :

– GV cho HS trả lời (miệng). Ví dụ : HS nêu "Hai nhân ba bằng ba nhân hai", ...

– GV viết sẵn bài tập vào bảng phụ rồi cho HS nối mỗi phép nhân ở dòng trên với phép nhân thích hợp ở dòng dưới.

– GV chuyển bài tập 5 thành trò chơi : "Thi đua nêu nhanh (hoặc nối nhanh) hai phép nhân có kết quả bằng nhau", ...